TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN SH	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH LAI CHÂU	
Bản án số: 07/2019/HS-ST	
Ngày 26 tháng 3 năm 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn T

Các Hội thẩm nhân dân: ông Cheo An Ngải và ông Tẩn A Sếnh

Thư ký phiên tòa: ông Sùng A Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SH, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: ông Vũ Hồng P - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Sùng A Kh**; sinh năm: 1968; nơi sinh: huyện SH, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản L, xã TP, huyện SH, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 02/10; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Sùng A L và bà Thào Thị D; có vợ là Má Thị C và 06 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: là người nghiện chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 30 tháng 10 năm 2018 đến ngày 05 tháng 11 năm 2018. Ngày 05 tháng 11 năm 2018 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. **Tẩn A Dao S**; sinh năm: 1968; nơi sinh: huyện SH, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản P, xã PSL, huyện SH, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ

văn hóa: 00/10; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Tẩn Phu S và bà Phồng Liều M; có vợ là Phùng Mý L và 03 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: là người nghiện chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 30 tháng 10 năm 2018 đến ngày 05 tháng 11 năm 2018. Ngày 05 tháng 11 năm 2018 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

** Những người tham gia tố tụng khác:*

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Má Thị C – sinh năm 1968; trú tại: bản L, xã TP, huyện SH, tỉnh Lai Châu (có mặt)

+ Người bào chữa cho bị cáo: ông Trần Văn H – Luật sư thuộc công ty Luật trách nhiệm hữu hạn B (có mặt)

+ Người phiên dịch cho bà Má Thị C: ông Sùng A P – sinh năm 1995 trú tại: Khu 3 thị trấn S, huyện SH, tỉnh Lai Châu(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 5 năm 2016 Tẩn A Dao S đang ở trước cổng nhà mình tại bản P, xã PS L, huyện SH, tỉnh Lai Châu thì có một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ họ tên, khoảng 30 tuổi, nhà ở xã TN, huyện SH đến gặp và nói chuyện về việc muốn bán hêrôin cho S. S đồng ý và mua của người đàn ông 03 gói hêrôin bên ngoài mỗi gói đều gói bằng nilon màu đen với giá 30.000 đồng; sau đó S bỏ lớp nilon màu đen bên ngoài và gói chung 03 gói hêrôin lại thành 01 gói, bên ngoài gói bằng nilon màu xanh rồi cất giấu ở túi áo khoác bên trái treo ở gian nhà bếp nhà S. Đến ngày 22/10/2018 Siều lấy gói hêrôin ra trích một ít để sử dụng, phần còn lại S gói lại và cất giấu vào vị trí cũ.

Khoảng 22 giờ ngày 29/10/2018, sau khi đi đám ma ở bản L, xã HT, huyện SH, tỉnh Lai Châu; Sùng A K một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave RS màu đen, mang biển kiểm soát 25B1-168.67 đi đến cây xăng thuộc khu 2, thị trấn S, huyện SH để mua xăng. Khi đi đến ngã ba S, thuộc bản S, xã PSL, huyện SH, Sùng A K gọi điện cho Tẩn A Dao S để vào nhà S chơi. S trả

lời là đang ở nhà thì K tắt điện thoại và điều khiển xe mô tô đi vào nhà S. Trong lúc ngồi uống nước, K hỏi mua hêrôin với giá 100.000 đồng nên S đồng ý và lấy một phần hêrôin từ gói hêrôin cất giấu ở túi áo khoác ra chia thành 02 gói, bên ngoài đều gói bằng nilon màu hồng rồi đưa cho K, số hêrôin còn lại S gói lại và cất giấu ở vị trí cũ. Sau khi nhận 02 gói hêrôin từ S, K cất giấu vào chiếc ví đựng tiền ở túi quần phía sau bên phải đang mặc trên người rồi đưa cho S số tiền 100.000 đồng gồm 04 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng sau đó điều khiển xe mô tô đi mua xăng; khi đến đoạn đường thuộc khu 2, thị trấn SH, huyện SH thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SH phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 30/10/2018, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tẩn A Dao S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SH phát hiện, thu giữ của S 01 gói hêrôin ngoài gói bằng nilon màu xanh ở túi áo bên trái của chiếc áo khoác treo trong gian bếp. Tại cơ quan điều tra, Tẩn A Dao S đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép 02 gói hêrôin cho Sùng A K vào ngày 29/10/2018.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại Công an huyện SH, tỉnh Lai Châu thì: mẫu vật thu giữ của Sùng A K có khối lượng lần lượt: gói thứ nhất có ký hiệu M1 có khối lượng là 0,08 gam (không phẩy không tám gam), gói thứ hai có ký hiệu M2 có khối lượng là 0,07 gam (không phẩy không bảy gam); Tổng khối lượng M1, M2 là 0,15 gam (không phẩy mười lăm gam) gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại.

Tại bản Kết luận giám định số: 421/GĐ-KTHS ngày 03 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Mẫu vật (02 mẫu cất bột màu trắng ký hiệu M1, M2) thu giữ của Sùng A K gửi đến giám định đều là ma túy, loại hêrôin.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SH, tỉnh Lai Châu: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Tẩn A Dao S có khối lượng là: 0,14 gam (không phẩy mười bốn gam) gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại.

Tại bản Kết luận giám định số: 422/GĐ-KTHS ngày 04 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Tẩn A Dao S gửi đến giám định đều là ma tuý, loại hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSSH ngày 28 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện SH, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Sùng A K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Tẩn A Dao S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện SH, tỉnh Lai Châu;

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố, bị cáo Sùng A K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Tẩn A Dao S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử: tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 chiếc ví giả da màu đen, bên ngoài có dòng chữ H2 LEATHER 100% cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo màu nâu đen, phía trước ngực bên phải có dòng chữ Sports màu hồng, phía trước ngực bên trái có dòng chữ Gugi Fashion màu hồng và một hình bông hoa màu trắng, áo cũ; Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu nâu, cũ, đã qua sử dụng cho Sùng A K và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ZONO màu nâu, cũ, đã qua sử dụng cho Tẩn A Dao S; đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS màu đen, biển kiểm soát 25B1-168.67, xe cũ, đã qua sử dụng kèm theo chìa khóa và số tiền 3.060.000 đồng gồm 06 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 05/11/2018 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện SH đã ra quyết định xử lý vật chứng số 20, trả lại cho gia đình bị cáo Sùng A K, nên không đề cập xử lý.

Luật sư trình bày lời bào chữa: các bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo Tẩn A Dao S không được đi học (trình độ văn hóa 0/10); bị cáo Sùng A K (trình độ văn hóa 02/10) nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn

khai báo ăn năn hối cải, khối lượng hêrôin của các bị cáo đã được thu giữ kịp thời nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự và các qui định của pháp luật về án treo cho các bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại RSX biển kiểm soát 25B1- 168.67 và số tiền 3.060.000 đồng là tài sản của gia đình khi bị cáo sử dụng chiếc xe máy đi mua hêrôin gia đình không ai biết; hai loại tài sản trên đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho gia đình nên người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát: Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung truy tố của bản Cáo trạng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản đối chất, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 22 giờ ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại nhà của mình ở bản P, xã PSL, huyện SH, tỉnh Lai Châu; Tẩn A Dao S đã thực hiện hành vi bán trái phép 0,15 gam hêrôin cho Sùng A K với giá 100.000 đồng. Ngoài ra, Tẩn A Dao S còn cất giấu trái phép 0,14 gam hêrôin với mục đích sử dụng và bán lẻ

kiếm lời. Hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày tại khu 2, thị trấn S, huyện SH, tỉnh Lai Châu bị cáo Sùng A K đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,15 gam hêrôin trong chiếc ví đựng tiền để ở túi quần phía sau bên phải đang mặc trên người để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Để đáp ứng cho nhu cầu của bản thân, Sùng A K đã thực hiện hành vi cất giấu 0,15 gam hêrôin để sử dụng; nhằm thu được lợi nhuận bất chính Tẩn A Dao S đã bán cho Sùng A K 0,15 gam hêrôin và cất giấu 0,14 gam hêrôin để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Như vậy: Hành vi của bị cáo Sùng A K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Tẩn A Dao S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về quan điểm truy tố, luận cứ bào chữa: bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ truy tố các bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với luận cứ bào chữa, Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nhưng nhân thân của các bị cáo không tốt, tính chất nguy hiểm cho xã hội của tội phạm ma túy là không nhỏ nên các bị cáo không đủ điều kiên được hưởng án treo theo qui định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Sùng A K và bị cáo Tẩn A Dao S là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo Tẩn A Dao S không được đi học (trình độ văn hóa 0/10); bị cáo Sùng A K (trình độ văn hóa 02/10)

nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản. Các bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc công việc cần phải cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: đối với 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 chiếc ví giả da màu đen, bên ngoài có dòng chữ H2 LEATHER 100% cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo màu nâu đen, phía trước ngực bên phải có dòng chữ Sports màu hồng, phía trước ngực bên trái có dòng chữ Gugi Fashion màu hồng và một hình bông hoa màu trắng, áo cũ, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 Chứng minh thư nhân dân số 045131803 mang tên Tẩn A Dao S, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu nâu, cũ, đã qua sử dụng của Sùng A K, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ZONO màu nâu, cũ, đã qua sử dụng của Tẩn A Dao S là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo; đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS màu đen, biển kiểm soát 25B1-168.67, xe cũ, đã qua sử dụng kèm theo chìa khóa và số tiền 3.060.000 đồng gồm 06 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, đây là tài sản chung của gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Sùng A K nên ngày 05/11/2018 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện SH đã ra quyết định xử lý vật chứng số 20, trả lại cho gia đình bị cáo Sùng A K, nên không xử lý.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặt

biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về nguồn gốc hêrôin thu giữ của các bị cáo và trách nhiệm của người có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi, nhà ở xã T, huyện SH mà theo lời khai của bị cáo Tẩn A Dao S đó là người đã bán hêrôin cho bị cáo; trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SH không xác định được người đó là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với việc bị cáo Sùng A K khai nhận ngoài lần mua hêrôin của bị cáo Tẩn A Dao S vào ngày 29/10/2018, bị cáo còn mua 01 lần nữa của bị cáo Tẩn A Dao S. Tuy nhiên, bị cáo Tẩn A Dao S không thừa nhận và ngoài lời khai duy nhất của Sùng A K không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự Tẩn A Dao S về hành vi phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Sùng A K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Sùng A K 01 năm 03 tháng tù, được trừ 06 ngày bị cáo đã bị tạm giữ (30/10/2018 đến 05/11/2018) bị cáo còn phải chấp hành 01 năm 02 tháng 24 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Tẩn A Dao S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt: bị cáo Tẩn A Dao S 02 năm 03 tháng tù, được khấu trừ 06 ngày bị cáo đã bị tạm giữ; bị cáo còn phải thi hành 02 năm 02 tháng 24 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2.Về vật chứng: áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 chiếc ví giả da màu đen, bên ngoài có dòng chữ H2 LEATHER 100% cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo màu nâu đen, phía trước ngực bên phải có dòng chữ Sports màu hồng, phía trước ngực bên trái có dòng chữ Gugi Fashion màu hồng và một hình bông hoa màu trắng, áo cũ, đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Sùng A K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu nâu, cũ, đã qua sử dụng; trả lại cho Tẩn A Dao S: 01 Chứng minh thư nhân dân số 045131803 mang tên Tẩn A Dao S, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ZONO màu nâu, cũ, đã qua sử dụng.

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26 tháng 3 năm 2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- Sở Tư pháp tỉnh LC;
- VKSND huyện SH;
- Công an huyện SH;
- CC THADS huyện SH;
- UBND xã Tn;
- UBND xã PSL;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thái